

Số: 18/2022/QĐST-HNGĐ

Quận 12, ngày 06 tháng 01 năm 2022

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ
TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN 12, THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**

Căn cứ vào Điều 397, Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015;

Căn cứ vào Điều 55, 58, 81, 82, 83, 84 Luật Hôn nhân và Gia đình;

Căn cứ Luật Phí và Lệ phí năm 2015;

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Căn cứ vào hồ sơ việc dân sự thụ lý số 740/2021/TLST- HNGĐ ngày 15 tháng 12 năm 2021 về việc yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn, gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

Người yêu cầu giải quyết việc dân sự:

1. Bà Trần Thị C, sinh năm 1979

Địa chỉ: 66/6 khu phố 3A, phường T, Quận 12, Thành phố Hồ Chí Minh.

2. Ông Nguyễn Anh H, sinh năm 1977

Địa chỉ: 66/6 khu phố 3A, phường T, Quận 12, Thành phố Hồ Chí Minh.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Xét thấy việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hòa giải đoàn tụ không thành **ngày 29 tháng 12 năm 2021** là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội;

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập Biên bản hòa giải đoàn tụ không thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Bà Trần Thị C và ông Nguyễn Anh H thuận tình ly hôn.

- Về con chung: Có **03** con chung tên Nguyễn Anh Q, sinh ngày 29/9/2000 (đã trưởng thành); Nguyễn Ngọc Minh C, sinh ngày 17/02/2004 và Nguyễn Ngọc Thái N, sinh ngày 23/8/2005.

Giao con chung tên Nguyễn Ngọc Minh C, sinh ngày 17/02/2004 và Nguyễn Ngọc Thái N, sinh ngày 23/8/2005 cho bà Trần Thị C trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng đến tuổi trưởng thành. Ông Nguyễn Anh H có trách nhiệm đóng góp cấp dưỡng nuôi 02 con chung, mỗi con 2.000.000đ/tháng (Hai triệu đồng một tháng). Cấp dưỡng vào ngày 10 hàng tháng. Bắt đầu thực hiện từ tháng 01/2022 cho đến khi con chung trưởng thành.

Địa điểm giao nhận tiền do các bên tự thỏa thuận hoặc thực hiện tại cơ quan Thi hành án dân sự có thẩm quyền.

Không ai được ngăn cản quyền thăm nom, chăm sóc, giáo dục con chung. Vì quyền lợi mọi mặt của người con khi cần thiết có thể xin thay đổi người nuôi con hoặc mức cấp dưỡng nuôi con chung.

Kể từ ngày bản án, quyết định có hiệu lực pháp luật (đối với các trường hợp cơ quan thi hành án có quyền chủ động ra quyết định thi hành án) hoặc kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án (đối với các khoản tiền phải trả cho người được thi hành án) cho đến khi thi hành án xong, bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại Điều 357, Điều 468 Bộ luật dân sự năm 2015, trừ trường hợp pháp luật có quy định khác.

- Về tài sản chung và nghĩa vụ chung về tài sản: Không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

2. Về lệ phí Tòa án: 300.000 (Ba trăm ngàn) đồng, bà Trần Thị C tự nguyện chịu 150.000 đồng và ông Nguyễn Anh H tự nguyện chịu 150.000 đồng; được trừ vào số tiền tạm ứng là 300.000 (Ba trăm ngàn) đồng mà bà Trần Thị C và ông Nguyễn Anh H đã nộp theo biên lai thu tiền tạm ứng án phí, lệ phí số **0022328** ngày 15 tháng 12 năm 2021 của Chi cục thi hành án dân sự Quận 12, Thành phố Hồ Chí Minh. Bà Trần Thị C và ông Nguyễn Anh H đã nộp đủ lệ phí.

Trường hợp quyết định được thi hành theo qui định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo qui định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án theo qui định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Giấy chứng nhận kết hôn số 155, quyển số 01/2007 do UBND phường T, Quận 12, Thành phố Hồ Chí Minh chứng nhận ngày 22/8/2007 không còn giá trị pháp lý.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- Các đương sự;
- Viện kiểm sát nhân dân cùng cấp;
- Cơ quan đã thực hiện việc đăng ký kết hôn;
- Lưu: hồ sơ việc dân sự.

THẨM PHÁN

Hoàng Thị Mai